TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 30-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán – Chủ tòa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Phi Thường.
Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trọng Tuệ – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 03-7-2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST–HS ngày 17-7-2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Tuấn A**; sinh năm 1993, tại huyện Y, tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKHKTT (nơi ở): Thôn Ba Thượng, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang M, sinh năm 1963; con bà Đào Thị H, sinh năm 1968; bị cáo có vợ, chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-5-2019 đến nay (có mặt).

**** Người tham gia tố tụng khác:***

Người làm chứng:

- Ông Bùi Văn Th; sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Thượng, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Ông Phạm Văn S; sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Chị Đinh Thị D; sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Ba Thượng, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18-5-2019 Nguyễn Tuấn A đi nhờ xe của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ từ nhà theo quốc lộ 38B hướng ra thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư thuộc Thôn Thượng, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định Nguyễn Tuấn A xuống xe và tiếp tục đi bộ khoảng 5m thì gặp và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang đứng một mình ở lề đường bên phải theo hướng Tuấn A đi 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó Tuấn A bỏ gói ma túy đá vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi bộ ngược theo đường cũ về nhà. Khi Tuấn A về đến khu vực cổng Công ty TBO-VINA thuộc Thôn Thượng, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang.

Công an huyện V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ trong túi quần bên phải Tuấn A đang mặc 01 gói nhỏ Tuấn A khai là ma túy đá vừa mua; gói ma túy có đặc điểm vỏ ngoài là lớp ni lon màu trắng, bên trong là các hạt tinh thể dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M1. 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK, màu đỏ đen đã qua sử dụng, số EMEI1: 980011008293071, số SIM: 0981300386.

Tại bản kết luận giám định số 479/GĐKTHS ngày 20-5-2019 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong một gói nilông màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine. Khối lượng mẫu M1: 0,523 gam.

Tại bản cáo trạng số 28/CT – VKSVB ngày 01-7-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Nguyễn Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V luận tội và đề nghị:

Về tội danh: Giữ nguyên quyết định đã truy tố Nguyễn Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Tuấn A từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18-5-2019.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+) Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 479/GĐKTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định.

+) Trả lại cho bị cáo Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK, màu đỏ đen đã qua sử dụng, số EMEI1: 980011008293071, số SIM: 0981300386.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tai phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được như: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16giờ ngày 18-5-2019 tại khu vực Thôn Thượng, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định, Nguyễn Tuấn A có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,523 gam với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tuấn A đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm tới trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về nhân thân: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về đường lối xử lý: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Nguyễn Tuấn A là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân; bản thân không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 479/GĐKTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK, màu đỏ đen đã qua sử dụng, số EMEI1: 980011008293071, số SIM: 0981300386 vì tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Tuấn A: Do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan CSĐT Công an huyện V tách ra điều tra xử lý sau là đúng và cần thiết.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt Nguyễn Tuấn A 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-5-2019.

2. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Tuấn A.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 479/GĐKTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định.

Trả lại cho bị cáo Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu BUK, màu sơn đỏ đen đã qua sử dụng, số EMEI1: 980011008293071, số SIM: 0981300386 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 03-7-2019).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo Nguyễn Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành

án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trường Nam